

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2815/SGD&ĐT-CTTT&GDTXCN

Hòa Bình, ngày 22 tháng 9 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo
dục dân tộc năm học 2023-2024

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các đơn vị, trường học trực thuộc;
- Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thành phố;
- Trường Phổ thông liên cấp Sao Mai.

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục; Công văn số 4891/BGDĐT-GDDT ngày 08/9/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Sở GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục dân tộc (GDDT) năm học 2023-2024 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng, Nhà nước về đổi mới và phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN). Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với cơ sở giáo dục, người dạy, người học vùng DTTS, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào DTTS, đặc biệt là chất lượng giáo dục của các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT).

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động giáo dục đặc thù, giáo dục văn hóa dân tộc, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh DTTS; bảo tồn và phát triển tiếng nói, chữ viết của người DTTS; xây dựng trường học hạnh phúc, thân thiện, an toàn, gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Tuyên truyền, vận động, huy động tối đa học sinh ra lớp; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho học sinh, đặc biệt là những học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tuyên truyền về những mô hình, điển hình, cách làm sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ đối với công tác GDDT.

5. Tiếp tục tập trung triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với vùng đồng bào DTTS&MN; ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường vùng đặc biệt khó khăn; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; đổi mới và tăng cường công tác quản lý, công tác thông tin, truyền thông về giáo dục.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về phát triển GDDT, đặc biệt là giáo dục vùng dân tộc thiểu số

Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDDT bằng nhiều hình thức phù hợp: tổ chức quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới giáo dục và phát triển giáo dục vùng DTTS&MN. Phối hợp cung cấp thông tin với cơ quan báo chí địa phương, bản tin Giáo dục và Đào tạo Hoà Bình, Cổng thông tin điện tử tỉnh Hoà Bình về các nội dung mang tính thời sự, đột xuất nhằm định hướng tốt dư luận. Khuyến khích các đơn vị, trường học đăng tin, bài phân ánh và tuyên truyền hoạt động của đơn vị, các mô hình trường học tiêu biểu, đưa nội dung tuyên truyền vào tiêu chí xét thi đua hằng năm.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào DTTS, đặc biệt là chất lượng giáo dục của các trường PTDTNT, PTDTBT

1. Nâng cao chất lượng dạy và học trong hệ thống các trường PTDTNT, PTDTBT, các cơ sở giáo dục vùng DTTS&MN

1.1. Thực hiện công tác tuyển sinh theo quy chế tuyển sinh hiện hành và kế hoạch tuyển sinh được phê duyệt.

- Các trường PTDTBT, trường phổ thông có HSBT thực hiện nghiêm túc việc xét duyệt học sinh bán trú theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, Thông tư số 03/2023/TT-BGDĐT về quy chế tổ chức trường PTDTBT.

- Các trường PTDTNT thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về công tác tuyển sinh vào trường PTDTNT, nghiên cứu quy định về đối tượng tuyển sinh theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT; đảm bảo chất lượng đầu vào, bảo đảm tuyển chọn được những học sinh ưu tú của các DTTS; tuyển thẳng học sinh các DTTS rất ít người theo quy định.

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Các trường thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục cấp tiểu học, THCS, THPT theo chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của các cấp quản lý, đáp ứng yêu cầu: thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường gắn với các hoạt động giáo dục đặc thù đối với trường PTDTNT, PTDTBT.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh.

1.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù gắn với yêu cầu giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh DTTS

- Tiếp tục tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước về bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh, đặc biệt là các trường ở vùng DTTS&MN.

- Các trường PTDTNT, PTDTBT xây dựng Kế hoạch triển khai các hoạt động giáo dục đặc thù theo các nội dung Thông tư số 03/2023/TT-BGDĐT và Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT; trong đó tập trung chỉnh trang khuôn viên trường, lớp học; thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú (xây dựng các nội quy, quy định, thời gian biểu; phân công giáo viên theo dõi các phòng ở, lập danh sách học sinh tại các phòng ở ngay từ đầu năm học). Tổ chức tốt công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng (bảo đảm dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định); phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh, chủ động, tích cực phòng ngừa và ứng phó với dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng DTTS giai đoạn 2018-2025”, đảm bảo mục tiêu 100% các trường, lớp bán trú và DTNT được tuyên truyền kỹ năng sống, về giới và bình đẳng giới với nội dung và thời lượng phù hợp với lứa tuổi. Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, chú trọng giáo dục học sinh tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường; tham gia tuyên truyền trong gia đình, cộng đồng về xóa bỏ các hủ tục lạc hậu.

- Tiếp tục triển khai mô hình giáo dục nhà trường gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và triển khai các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể; phát huy vai trò của nhà trường trong xây dựng môi trường văn hóa, con người.

- Triển khai các hoạt động giáo dục văn hóa đối với học sinh thông qua các môn học và hoạt động giáo dục; tích cực tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ; các trò chơi dân gian của các dân tộc trong nhà trường.

- Khuyến khích các nhà trường xây dựng các mô hình trường học gắn với thực tiễn; tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp cho học sinh DTTS. Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Quan tâm tổ chức giúp đỡ các trường vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn về công tác chăm sóc học sinh, xây dựng cảnh quan môi trường; vận động ủng hộ kinh phí, đồ dùng học tập, đồ dùng sinh hoạt cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn....

2. *Dạy học tiếng dân tộc thiểu số*

2.1. *Thực hiện việc dạy tiếng dân tộc thiểu số trong trường phổ thông*

- Tiếp tục triển khai dạy học tiếng DTTS theo Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ và Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 21/11/2021 của Bộ GD&ĐT phù hợp với nhu cầu và thực tiễn của địa phương.

- Trường Cao đẳng Sư phạm Hoà Bình chủ động, tích cực tham mưu và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức, các nhà trường trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 08/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án dạy và học tiếng dân tộc Mường giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 1139/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung trong Đề án dạy và học tiếng dân tộc Mường giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 08/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình;

- Các cơ sở giáo dục phối hợp chặt chẽ với Trường Cao đẳng Sư phạm Hoà Bình trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 08/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, tiếp tục cử giáo viên tham gia bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng dân tộc Mường đảm bảo theo kế hoạch.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan như: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Hòa Bình; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và truyền thông các huyện, thành phố, Đoàn thanh niên,... để xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, ấn phẩm sách, báo bằng tiếng nói, chữ viết của các DTTS nhằm cung cấp nhiều tài liệu tham khảo tiếng DTTS cho giáo viên và học sinh; tổ chức cho học sinh DTTS tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo bằng tiếng DTTS.

2.2. *Dạy tiếng DTTS cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng DTTS*

- Các đơn vị, trường học được giao nhiệm vụ bồi dưỡng, kiểm tra cấp chứng chỉ tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng DTTS tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đào tạo, bồi dưỡng theo Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 29/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18/4/2023 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số và các văn bản quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về công tác quản lý, chế độ, chính sách cho giáo viên quy định tại Công văn số 2562/BGDĐT-GDDT ngày 22/6/2018 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường quản lý hoạt động đào tạo bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ công chức vùng DTTS.

3. *Tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS*

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 5006/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch Giai đoạn 2 thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025 trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; Công văn số 1949/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2021 của Bộ GD&ĐT về triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng DTTS. Các phòng GD&ĐT,

các cơ sở giáo dục vùng DTTS tiếp tục chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2020, định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Xây dựng môi trường tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS: chú trọng xây dựng môi trường giao tiếp, giao lưu tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS thông qua hoạt động dạy học của các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm; tổ chức các hoạt động thư viện, sân chơi trí tuệ, tổ chức ngày đọc sách, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức hiệu quả chương trình giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” cho học sinh DTTS cấp tiểu học,... giúp học sinh DTTS tăng cường năng lực sử dụng tiếng Việt.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong quá trình thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

III. Thực hiện chế độ, chính sách phát triển giáo dục vùng đồng bào DTTS&MN

1. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với trường, người học, người dạy vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định; kịp thời đề xuất các giải pháp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Thực hiện công tác xét duyệt học sinh hưởng chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của tỉnh¹ đảm bảo nghiêm túc, đúng đối tượng.

3. Thường xuyên rà soát, tổng hợp những khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người dạy, người học và của nhà trường để kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế.

IV. Thực hiện các Chương trình, dự án, đề án đối với công tác GDDT

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

¹ Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khoảng cách (km) và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán hỗ trợ kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh tại các trường PTDTBT, trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của UBND tỉnh Hòa Bình quy định khoảng cách (km) và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh THPT không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày ở các xã, thôn vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh Hòa Bình quy định khoảng cách (km) và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh TH và THCS không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày ở các xã, thôn vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh Hòa Bình quy định bổ sung các thôn, xóm có địa bàn cách trường, giao thông đi lại khó khăn phải qua sông, qua suối không có cầu; qua đèo, núi cao, đường không đi được bằng xe đạp; qua vùng sạt lở đất đá và khoảng cách (km) mà học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây gọi chung là Quyết định số 1719/QĐ-TTg) và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tiếp tục triển khai Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng DTTS&MN giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 29/KH-BGDĐT ngày 11/01/2021 của Bộ GD&ĐT về việc kết nối nguồn lực xây dựng trường học an toàn, thân thiện cho trẻ em, học sinh giai đoạn 2021-2025.

3. Tăng cường các giải pháp thực hiện đảm bảo mục tiêu Kế hoạch số 392/KH-SGD&ĐT ngày 21/02/2022 của Sở GD&ĐT về thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào DTTS lĩnh vực GD&ĐT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

V. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo vùng DTTS&MN

1. Tham mưu các cấp có thẩm quyền tuyển dụng giáo viên, bố trí sắp xếp giáo viên đảm bảo theo quy định. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN.

2. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 và các văn bản hướng dẫn khác của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác khen thưởng, tôn vinh đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục xuất sắc, tiêu biểu.

3. Chú trọng bồi dưỡng, hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên các nội dung mang tính đặc thù đối với vùng DTTS như: giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khóa, công tác học sinh nội trú, bán trú; đặc điểm tâm lý học sinh DTTS, tư vấn tâm lý học đường, giáo dục văn hoá dân tộc và tri thức địa phương; giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại tình dục và bạo lực học đường, ...

VI. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

1. Sở GD&ĐT, các phòng GD&ĐT tăng cường kiểm tra, chỉ đạo các trường PTDTNT, PTDTBT và các cơ sở giáo dục vùng DTTS về quản lý dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú; thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, công khai đối với cơ sở giáo dục.

2. Các đơn vị, trường học bố trí cán bộ làm đầu mối quản lý, chỉ đạo về giáo dục dân tộc theo tinh thần Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về GDDT theo các cấp học và theo từng DTTS góp phần thực hiện đảm

bảo các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

V. Các hoạt động cấp tỉnh năm học 2023-2024

1. Tổ chức Hoạt động ngoại khóa thi “Tìm hiểu bản sắc văn hóa dân tộc”.

Sở GD&ĐT tổ chức giao lưu, hoạt động ngoại khóa, kỹ năng sống tại các đơn vị, trường học thuộc địa bàn các xã được UBND tỉnh phân công giúp đỡ và theo dõi trên địa bàn huyện Đà Bắc.

2. Tập huấn CBQL, GV, nhân viên các trường PTDTNT, PTDTBT về tư vấn tâm lý, công tác xã hội, giáo dục văn hóa dân tộc, công tác y tế trường học, công tác khởi nghiệp đối với học sinh phổ thông ...

3. Hội thảo nâng cao năng lực tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh DTTS.

4. Kiểm tra công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học đối với GDDT.

5. Hội thi Văn nghệ - Thể thao các trường PT DTNT.

6. Hội nghị giao ban giữa các trường PTDTNT, PTDTBT để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ GDDT năm học 2023-2024, nhằm rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác quản lý, tổ chức dạy học và xây dựng nhiệm vụ, giải pháp cho năm học tiếp theo.

7. Các hoạt động khác theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT (nếu có bổ sung trong năm học).

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng GD&ĐT: Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, hướng dẫn các trường triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 đối với công tác GDDT cụ thể, phù hợp. Chỉ đạo các đơn vị, trường học trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học đối với công tác GDDT. Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ GDDT trong năm học, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết những vấn đề vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện. Kế hoạch nộp về Sở GD&ĐT (qua phòng Chính trị tư tưởng và GDTXCN) *trước ngày 08/10/2023*.

2. Thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc, các Trung tâm GDNN-GDTX huyện, thành phố, Trường Phổ thông liên cấp Sao Mai căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, hướng dẫn của Sở GD&ĐT để xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ GDDT năm học 2023-2024 của đơn vị hiệu quả, đặc biệt là việc thực hiện các chế độ chính sách, công tác chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh DTTS, học sinh các trường PTDTNT. Kế hoạch nộp về Sở GD&ĐT (qua phòng Chính trị tư tưởng và giáo dục thường xuyên, chuyên nghiệp) *trước ngày 08/10/2023*.

D. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo sơ kết học kỳ I, năm học 2023-2024 trước ngày 20/01/2024.
2. Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 trước ngày 10/6/2024.
3. Báo cáo đột xuất khi được yêu cầu và có vụ việc bất thường xảy ra.

Hướng dẫn này được triển khai, phổ biến tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên trong đơn vị. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, trường học kịp thời báo cáo Sở GD&ĐT (qua phòng Chính trị, tư tưởng và giáo dục thường xuyên, chuyên nghiệp) để được hướng dẫn giải quyết. Điện thoại liên hệ: 02183.854.036 hoặc 0975.797976./.

Nơi nhận:

- Vụ GDDT, Bộ GD&ĐT;
- UBND các huyện, thành phố;
- GD, các Phó GD Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, CTTT&GDTXCN(BH.2).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quang Minh